

ĐÔNG VIỆT-NAM

HỒ-CHÍ-MINH

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

*Đọc tại Đại hội đại biểu
toàn quốc lần thứ nhất
Tháng 2-1951*

1951

**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
XUẤT BẢN**

ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT-NAM

HỒ-CHÍ-MINH

90(v)3

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

Độc tại Đại hội đại biểu
toàn quốc lần thứ nhất
Tháng 2-1951

V.N. 4086

65

1951

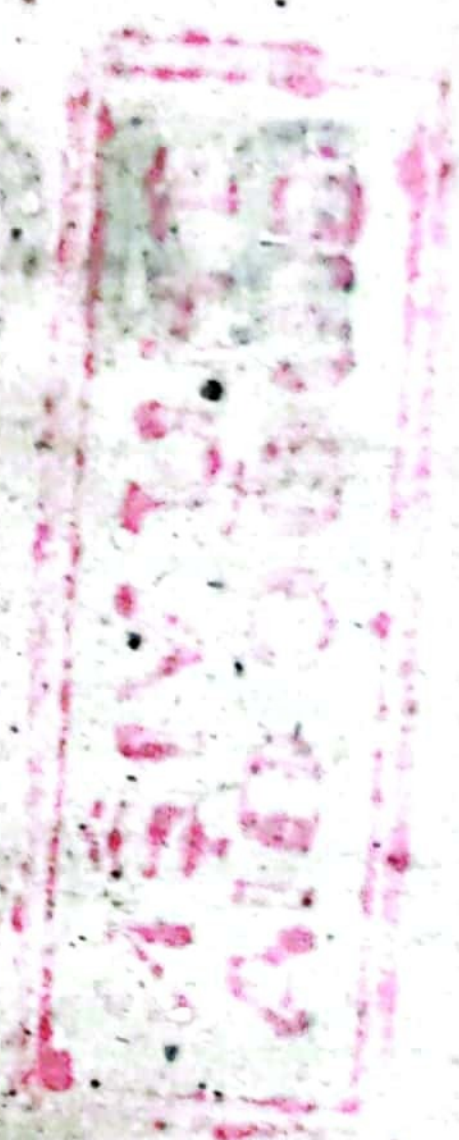
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
XUẤT BẢN

MAINTENANCE

NO. 100

100 100 100 100 100 100 100 100 100 100

100 100 100 100 100 100 100 100 100 100



100 100 100 100 100 100 100 100 100 100

100 100 100 100 100 100 100 100 100 100

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

BAO CAO CHINH TRI

1 - TÌNH HÌNH THẾ GIỚI TRONG 50 NĂM QUA

Tháng đầu năm 1951 là lúc khóa sổ nửa trước và mở màn nửa sau của thế kỷ 20. Nó là lúc rất quan trọng trong lịch sử loài người.

50 năm vừa qua có những biến đổi mau chóng hơn và quan trọng hơn nhiều thế kỷ trước cộng lại.

Trong 50 năm đó, đã có những phát minh như chiếu bóng, vô tuyến điện, giầy nói vừa nghe vừa thấy (télévision) cho đến sức nguyên tử. Nghĩa là loài người đã tiến một bước dài trong việc điều khiển sức thiên nhiên. Cũng trong thời kỳ ấy, chủ nghĩa tư bản từ chỗ tự do cạnh tranh, đã đổi ra độc quyền lũng đoạn, đã tiến lên chủ nghĩa đế quốc.

Trong 50 năm đó, đã có hai cuộc chiến tranh thế giới khủng khiếp nhất trong lịch sử do bọn đế quốc gây ra. Đồng thời cũng do những chiến tranh đó mà bọn đế quốc Nga, Đức, Ý, Nhật bị tiêu diệt; đế quốc Anh, Pháp

bị suy đồi; tư bản Mỹ thì nhảy lên làm trùm đế quốc, trùm phản động.

Quan trọng nhất là *Cách mạng Tháng 10* Nga thành công, Liên-xô, nước xã hội chủ nghĩa thành lập, rộng một phần sáu thế giới, và gần một nửa loài người đã tiến vào con đường dân chủ mới, những dân tộc bị áp bức lần lượt nổi dậy chống chủ nghĩa đế quốc, đòi độc lập tự do. Cách mạng Trung-quốc đã thắng lợi. Phong trào công nhân ở các nước đế quốc ngày càng lên cao.

Riêng về nước Việt-nam ta, thì trong thời kỳ ấy, Đảng ta ra đời, đến nay nó đã 21 tuổi. Nước ta đã độc lập, đến nay là năm thứ 7. Cuộc trường kỳ kháng chiến của ta đã tiến mạnh, đến nay là năm thứ 5.

Nói tóm lại, nửa trước thế kỷ 20 này có nhiều việc rất quan trọng, song chúng ta có thể đoán rằng: với sự cố gắng của những người cách mạng, thì nửa thế kỷ sau này sẽ có những biến đổi to lớn hơn, vẻ vang hơn nữa.

2 — ĐẢNG TA RA ĐỜI

Sau chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 — 1918), để bù đắp lại những sự thua thiệt nặng nề của chúng, thực dân Pháp đưa thêm nhiều

tư bản sang nước ta, tăng kinh doanh thêm và vơ vét thêm tài sản nước ta, bóc lột thêm sức lao động của nhân dân ta. Đồng thời, cách mạng Nga thành công, cách mạng Trung-quốc sôi nổi, đã có ảnh hưởng rất sâu rộng. Do đó mà giai cấp công nhân Việt-nam trưởng thành; đã bắt đầu giác ngộ, bắt đầu đấu tranh và cần có một đội tiên phong, một bộ tham mưu để lãnh đạo.

Ngày 6-1-1930, Đảng ta ra đời.

Sau ngày Cách mạng tháng 10 (Nga) thành công, LÊ-NIN lãnh đạo việc xây dựng Quốc tế Cộng sản. Từ đó, vô sản thế giới, cách mạng thế giới thành một đại gia đình, mà Đảng ta là một trong những con út của đại gia đình ấy.

MÁC — ĂNG-GHEN — LÊ-NIN — XÍT-TA-LIN là thầy dạy chung của cách mạng thế giới.

Đồng chí MAO-TRẠCH-ĐÔNG đã khôn khéo « Trung-quốc hóa » chủ nghĩa MÁC — ĂNG-GHEN — LÊ-NIN — XÍT-TA-LIN, đã áp dụng một cách rất đúng đắn chủ nghĩa ấy vào hoàn cảnh Trung quốc, đã đưa cách mạng Trung-quốc đến toàn thắng.

Vì điều kiện địa lý, lịch sử, kinh tế, văn hóa v.v..., mà cách mạng Trung-quốc ảnh hưởng rất lớn đến cách mạng Việt-nam. Mà cách mạng Việt-nam phải học và đã học được nhiều kinh nghiệm của cách mạng Trung-quốc.

Nhờ kinh nghiệm cách mạng Trung-quốc, nhờ tư tưởng MAO-TRẠCH-ĐÔNG, mà chúng ta hiểu thêm chủ nghĩa MAC — ĂNG-GHEN — LÊ-NIN — XÍT-TA-LIN. Nhờ đó, chúng ta đã tranh được nhiều thắng lợi.

Đó là điều mà những người cách mạng Việt-nam cần phải ghi nhớ và biết ơn.

Đảng ta ra đời trong một hoàn cảnh rất khó khăn, vì chính sách khủng bố dã man của thực dân Pháp. Tuy vậy, vừa ra đời Đảng ta đã lãnh đạo ngay cuộc đấu tranh kịch liệt chống thực dân Pháp. Cuộc đấu tranh đó cao đến tột bậc trong những ngày Xô-viết Nghệ-an.

Đó là lần đầu tiên nhân dân ta nắm chính quyền ở địa phương và bắt đầu thi hành những chính sách dân chủ, tuy mới làm được trong một phạm vi nhỏ hẹp.

Xô-viết Nghệ-an bị thất bại, nhưng đã có ảnh hưởng lớn. Tinh thần anh dũng của nó

luôn luôn nòng nân trong lâm hồn quần chúng, và nó đã mở đường cho thắng lợi về sau.

Từ 1931 đến 1945, phong trào cách mạng ở Việt-nam luôn luôn do Đảng ta lãnh đạo, khi lên khi xuống, xuống rồi lại lên, 15 năm ấy có thể chia làm 3 thời kỳ:

1 — Thời kỳ 1931 — 35

2 — Thời kỳ 1936 — 39

3 — Thời kỳ 1939 — 45

3 — THỜI KỲ 1931 — 1935

Từ 1931 đến 1933, thực dân Pháp khủng bố tợn. Cán bộ và quần chúng bị bắt và hy sinh rất nhiều. Các tổ chức của Đảng và của quần chúng tan rã hầu hết. Vì vậy mà phong trào cách mạng tạm sụt xuống.

Nhờ lòng trung thành và sự tận tụy của những đồng chí còn lại, nhờ sự kiên quyết của Trung ương, nhờ sự giúp đỡ của các đảng bạn, từ 1933, phong trào cách mạng lại lên dần.

Hồi đó, một mặt Đảng ta lo củng cố lại những tổ chức bí mật, một mặt nó phối hợp

công tác bí mật với hoạt động công khai, với việc tuyên truyền, cổ động trên các báo chí và trong các hội đồng thành phố, hội đồng quản hạt, v.v...

Năm 1935, Đảng họp *Đại hội lần thứ nhất* ở Ma-caô. Đại hội đã nhận định tình hình trong nước và tình hình thế giới, kiểm thảo lại công tác đã qua và ấn định chương trình cho công tác sắp tới.

Nhưng chính sách Đại hội Ma-caô vạch ra không sát với phong trào cách mạng thế giới và trong nước lúc bấy giờ (như định chia ruộng đất cho công nhân nông nghiệp, chưa nhận rõ nhiệm vụ chống phát-xít và nguy cơ chiến tranh phát-xít, v.v...).
 7/1/36 Đảng họp Hội nghị toàn quốc ở Ma-caô.

4- THỜI KỲ 1936 - 1939

Năm 1936, trong cuộc *Hội nghị toàn quốc lần thứ nhất* của Đảng, đồng chí LÊ-HỒNG-PHÔNG và HÀ-HUY-TẬP sửa chữa những sai lầm ấy và định lại chính sách mới, dựa theo những nghị quyết của Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ 7, (lập Mặt trận dân chủ, Đảng hoạt động nửa bí mật, nửa công khai...).

Hồi đó, Mặt trận Bình dân ở Pháp cầm chính quyền, Đảng bên mở cuộc vận động dân chủ và lập *Mặt trận dân chủ Đông-dương*.

Phong trào Mặt trận dân chủ lúc đó khá mạnh mẽ rộng khắp; nhân dân đấu tranh công khai. Đó là ưu điểm. Nhưng khuyết điểm là: Đảng lãnh đạo không thật sát, cho nên nhiều nơi cán bộ phạm phải bệnh hẹp hòi, bệnh công khai, say sưa vì thắng lợi bộ phận mà sao lãng việc củng cố tổ chức bí mật của Đảng. Đảng không giải thích rõ lập trường của mình về vấn đề độc lập dân tộc. Một số đồng chí hợp tác vô nguyên tắc với bọn tô-rốt-kit. Đến khi Mặt trận Bình dân bên Pháp thất bại, chiến tranh thế giới lần thứ hai bắt đầu, thì phong trào Mặt trận dân chủ ở nước ta cũng bị thực dân đàn áp, và Đảng cũng bối rối một hồi.

Song phong trào đó cũng để lại cho Đảng ta và Mặt trận dân tộc ngày nay những kinh nghiệm quý báu. Nó dạy cho chúng ta rằng: việc gì đúng với nguyên vọng nhân dân thì được quần chúng nhân dân ủng

họ và hằng hải đấu tranh, và như vậy mới thật là một phong trào quần chúng. Nó cũng dạy chúng ta rằng: phải hết sức tránh những bệnh chủ quan, hẹp hòi, v.v...

5 — THỜI KỲ 1939 — 1945

Những việc biến đổi to lớn trong nước và trên thế giới trong thời kỳ này chỉ cách đây mười năm. Nhiều người biết, nhiều người còn nhớ. Ở đây tôi chỉ nhắc qua mấy việc chính.

TRÊN THẾ GIỚI:

Năm 1939, cuộc chiến tranh thế giới lần thứ hai nổ bùng.

Đầu tiên, nó là một cuộc chiến tranh đế quốc: bọn đế quốc phát-xít Đức — Ý — Nhật đánh nhau với bọn đế quốc — Anh — Pháp — Mỹ.

Đến tháng 6-1941, phát-xít Đức tấn công thành trì cách mạng thế giới là Liên-xô, Liên-xô bất đắc dĩ phải đánh lại, và liên minh với Anh — Mỹ để chống phe phát-xít. Từ đó,

cuộc chiến tranh trở nên chiến tranh giữa phe dân chủ và phe phát-xít.

Nhờ lực lượng to lớn của Hồng quân và nhân dân Liên-xô, cùng chiến lược rất đúng của đồng chí XÍT-TA-LIN, tháng 5-1945, Đức thất bại, tháng 8-1945, Nhật đầu hàng. *Phe dân chủ hoàn toàn thắng lợi.*

Trong thắng lợi đó, *Liên-xô* thắng to nhất, về quân sự cũng như về chính trị và tinh thần.

Nhờ Liên-xô thắng lợi mà các nước Đông-Âu — trước đây là căn cứ của Đức phát-xít hoặc là một bộ phận của Đức phát-xít — đã trở nên những nước *dân chủ mới*.

Nhờ Liên-xô thắng lợi mà những nước nửa thuộc địa — như Trung-quốc và những nước thuộc địa như Triều-tiên, Việt-nam, đã đánh đuổi hoặc đang đánh đuổi bọn đế quốc xâm lăng, tranh lại tự do, độc lập.

Nhờ Liên-xô thắng lợi mà phong trào giải phóng dân tộc ở các thuộc địa khác đang lên cao.

Mỹ thì thắng lợi về tiền tài. Trong khi các nước đang dốc hết lực lượng vào chiến

tranh và bị chiến tranh tàn phá, thì Mỹ được dịp phát tài lo (1).

Sau chiến tranh, phát-xít Đức — Ý — Nhật bị tiêu diệt. Các đế quốc Anh — Pháp, bị sa sút. Liên-xô khôi phục và phát triển công việc xây dựng chủ nghĩa xã hội rất mau chóng. Còn Mỹ, theo vết chân Đức—Ý—Nhật, trở nên trùm đế quốc phát-xít hiện nay.

Ở NƯỚC TA :

Sau khi chiến tranh thế giới thứ hai nổ ra, Trung ương họp Hội nghị tháng 11-1939, quyết định chính sách của Đảng là : lập Mặt

(1) Liên-xô bị thiệt hại :

1.710 thành phố, — 70.000 làng mạc, — 31.850 nhà máy, — 10.876 nông trường, — 40.000 nhà thương, nhà nghỉ, — 84.000 trường học, — 65.000 cây sô, đường xe lửa, v.v... Tính ra tiền, thì số tổn thất ấy là 128.000 triệu đô-la.

Mỹ thì năm 1938 chỉ có 64.000 triệu đô-la khoản thu nhập của toàn quốc.

Năm 1941 đến 96.000 triệu đô-la

— 1942 — 122.000 — —

— 1943 — 149.000 — —

— 1944 — 160.000 — —

Chỉ trong 4 năm chiến tranh, thu nhập của Mỹ tăng đến 2 lần rưỡi.

trận dân tộc thống nhất chống thực dân Pháp và chống chiến tranh đế quốc, chuẩn bị khởi nghĩa. Không để ra khẩu hiệu « tịch thu ruộng đất của địa chủ chia cho dân cày », để kéo tầng lớp địa chủ vào Mặt trận dân tộc.

Pháp đầu hàng phát-xít Đức, thì Nhật đến lấn Pháp ở Đông-dương và dùng thực dân Pháp làm tay sai để đàn áp cách mạng nước ta.

Trong thời kỳ đó, dân ta có ba cuộc khởi nghĩa : Bắc-sơn, Nam-kỳ, Đô-lương.

Tháng 5-1941, Trung ương họp *Hội nghị lần thứ 8*. Vấn đề chính là nhận định cuộc cách mạng trước mắt của Việt-nam là một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc ; lập *Mặt trận Việt-minh*. Khẩu hiệu chính là : đoàn kết toàn dân, chống Nhật, chống Pháp, tranh lại độc lập ; hoãn cách mạng ruộng đất.

Cái tên *Việt-nam độc lập đồng minh* rất rõ rệt, thiết thực và hợp với nguyện vọng toàn dân. Thêm vào đó, chương trình giản đơn, thiết thực mà đầy đủ của Mặt trận gồm có 10 điểm như bài ca tuyên truyền đã kể :

« Có mười chính sách bày ra,

« Một là ích quốc, hai là lợi dân ».

Mười điểm ấy, gồm những điểm chung cho toàn thể dân tộc và những điểm đầu

tranh cho quyền lợi của công nhân, nông dân và cho mọi tầng lớp nhân dân.

Vì thế mà Việt-minh được nhân dân nhiệt liệt hoan nghênh, và cũng do cán bộ rất cố gắng đi sát với dân, cho nên Việt-minh phát triển rất mau và rất mạnh. Vì Mặt trận phát triển mạnh, mà Đảng phát triển cũng khá. Đảng lại giúp những anh em trí thức tiến bộ thành lập Đảng Dân chủ Việt-nam để thu hút những thanh niên trí thức và công chức Việt-nam, và làm mau tan rã hàng ngũ bọn Đại-Việt thân Nhật.

Ở ngoài thì Liên-xô và Đồng minh liên tiếp thắng trận. Trong nước thì Nhật và Pháp xung đột nhau. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Mặt trận Việt-minh đã khá mạnh. Nhân tình hình ấy, tháng 3-1945, Thường vụ Trung ương họp cuộc *hội nghị mở rộng*. Nghị quyết chính là: *đẩy mạnh phong trào chống Nhật và chuẩn bị tổng khởi nghĩa*. Lúc đó, chính quyền của thực dân Pháp đã bị phát-xít Nhật cướp giết.

Tháng 5-1945, Đức đầu hàng. Tháng 8, Nhật đầu hàng. Liên-xô và Đồng minh hoàn toàn thắng lợi.

Đầu tháng 8, Đảng họp *Hội nghị toàn quốc lần thứ hai* ở Tân-trào để quyết định

chương trình hành động và tham gia Quốc dân đại hội do Việt-minh triệu tập, đại hội này cũng họp ở Tân-trào trong tháng đó.

Quốc dân đại hội thông qua chương trình của Việt-minh, thông qua lệnh tổng khởi nghĩa và bầu ra Ủy ban dân tộc giải phóng trung ương, ban này về sau trở nên Chính phủ lâm thời của nước ta.

Vì chính sách của Đảng đúng, và thi hành chính sách ấy kịp thời và linh động, cuộc tổng khởi nghĩa tháng Tám đã thành công.

6 — TỪ CÁCH MẠNG THÁNG TÁM ĐẾN NAY

Do sự lãnh đạo sáng suốt và kiên quyết của Đảng, do sức đoàn kết và hăng hái của toàn dân trong và ngoài Mặt trận Việt-minh, cuộc Cách mạng tháng Tám đã thắng lợi.

Các đồng chí,

Chẳng những giai cấp lao động và nhân dân Việt-nam ta có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc.

V. N. 4086

65

Về phần chúng ta, chúng ta phải nhớ rằng được như thế là nhờ sự thắng lợi vĩ đại của Hồng quân Liên-xô đã đánh bại phát-xít Nhật, nhờ sự thân ái nâng đỡ của tinh thần quốc tế, nhờ sự đoàn kết chặt chẽ của toàn dân, nhờ sự dũng cảm hy sinh của các tiên liệt cách mạng.

Các đồng chí ta như đồng chí TRẦN-PHÚ, đồng chí NGÔ-GIA-TỰ, đồng chí LÊ-HỒNG-PHONG, đồng chí NGUYỄN-THỊ-MINH-KHAI, đồng chí HÀ-HUY-TẬP, đồng chí NGUYỄN-VĂN-CỪ, đồng chí HOANG-VĂN-THỤ và trăm nghìn đồng chí khác đã đặt lợi ích của Đảng, của cách mạng, của giai cấp, của dân tộc lên trên hết, lên trước hết. Các đồng chí đó đã tin tưởng sâu sắc, chắc chắn vào lực lượng vĩ đại và tương lai vẻ vang của giai cấp và của dân tộc. Các đồng chí ấy đã vui vẻ hy sinh hết thảy, hy sinh cả tính mệnh mình cho Đảng, cho giai cấp, cho dân tộc. Các đồng chí ấy đã đem xương máu mình vun tưới cho cây cách mạng, cho nên cây cách mạng đã khai hoa, kết quả tốt đẹp như ngày nay.

Tất cả chúng ta phải nói theo các gương anh dũng, gương chí công vô tư ấy, mới xứng đáng là người cách mạng.

Cách mạng tháng Tám đã lật đổ nền quân chủ mấy mươi thế kỷ, đã đánh tan xiềng xích thực dân gần 100 năm, đã đưa chính quyền lại cho nhân dân, đã xây nền tảng cho nước Việt-nam dân chủ cộng hòa, độc lập, tự do, hạnh phúc.

Đó là một cuộc thay đổi cực kỳ to lớn trong lịch sử của nước ta.

Cách mạng tháng Tám thắng lợi đã làm cho chúng ta trở nên một bộ phận trong đại gia đình dân chủ thế giới.

Cách mạng tháng Tám có ảnh hưởng trực tiếp và rất to đến hai dân tộc bạn là Miên và Lào. Cách mạng tháng Tám thành công, nhân dân hai nước Miên, Lào cùng nổi lên chống đế quốc và đòi độc lập.

Ngày 2-9-1945, Chính phủ dân chủ cộng hòa Việt-nam thành lập, đã tuyên bố trước thế giới quyền độc lập của Việt-nam, và thực hiện những quyền tự do dân chủ ở trong nước. Ở đây, nên nêu ngay một điểm là: khi tổ chức Chính phủ lâm thời, có những đồng chí trong Ủy ban Trung ương do Quốc dân đại hội bầu ra, đáng lẽ tham dự Chính phủ, song các đồng chí ấy đã tự động xin lui, để

nhường chỗ cho những nhân sĩ yêu nước nhưng còn ở ngoài Việt-minh. Đó là một cử chỉ vô tư, tốt đẹp, không ham chuộng địa vị, đặt lợi ích của dân tộc, của đoàn kết toàn dân lên trên lợi ích cá nhân. Đó là một cử chỉ đáng khen, đáng kính mà chúng ta phải học.

7 — NHỮNG KHÓ KHĂN CỦA ĐẢNG VÀ CHÍNH PHỦ

Chính quyền nhân dân ra đời, thì liền gặp những việc hết sức khó khăn.

Chính sách của Nhật và Pháp vơ vét nhân dân ta tận xương, tận tủy, chỉ trong vòng hơn nửa năm (cuối năm 1944 đầu năm 1945), hơn hai triệu đồng bào miền Bắc đã chết đói.

Nước ta độc lập chưa đầy một tháng, thì phía Nam quân đội đế quốc Anh kéo đến. Chúng mượn tiếng là lột vũ trang của quân Nhật, nhưng sự thật chúng là đội viên chinh giúp thực dân Pháp mưu cướp lại nước ta.

Phía Bắc thì quân đội Quốc dân đảng Trung-hoa kéo sang. Chúng cũng mượn tiếng là lột vũ trang quân Nhật, nhưng kỳ thật chúng có ba mục đích hung ác;

- tiêu diệt Đảng ta,
- phá tan Việt-minh,
- giúp bọn phản động Việt-nam đánh đổ chính quyền nhân dân, để lập một chính phủ phản động làm tay sai cho chúng.

Đứng trước tình hình gay go và cấp bách ấy, Đảng phải dùng mọi cách để sống còn, hoạt động và phát triển, để lãnh đạo kinh đảo và có hiệu quả hơn, và để có thời giờ củng cố dần dần lực lượng của chính quyền nhân dân, củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất.

Lúc đó, Đảng không thể do dự. Do dự là hỏng hết. Đảng phải quyết đoán mau chóng, phải dùng những phương pháp — dù là những phương pháp đau đớn — để cứu vãn tình thế.

Hồi đó, một việc đã làm cho nhiều người thắc mắc nhất là việc *Đảng tuyên bố* giải tán, sự thật là Đảng rút vào bí mật...

Và dù là bí mật, Đảng vẫn lãnh đạo chính quyền và nhân dân.

Chúng ta nhận rằng việc Đảng tuyên bố giải tán (sự thật là vào bí mật) là đúng.

Mặc dầu nhiều khó khăn to lớn, Đảng và Chính phủ đã lãnh đạo nhân dân đưa nước ta qua những thác ghềnh nguy hiểm và đã thực hiện nhiều điểm của chương trình Mặt trận Việt-minh:

— Tổ chức Tổng tuyển cử, bầu ra Quốc hội và lập Hiến pháp;

— Xây dựng và củng cố chính quyền nhân dân;

— Tiêu diệt bọn phản động Việt-nam;

— Xây dựng và củng cố quân đội nhân dân, vũ trang nhân dân;

— Đặt luật lao động;

— Giảm tô, giảm tức;

— Xây dựng văn hóa nhân dân;

— Mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất (lập Liên-Việt).

Ở đây cũng cần nhắc lại *Hiệp định 6-3-1945* và *Tạm ước 14-9-1945*, vì việc này cũng làm cho nhiều người thắc mắc và cho đó là chính sách quá hữu. Nhưng các đồng chí và đồng bào Nam-bộ thì lại cho là đúng. Mà đúng thật. Vì đồng bào và đồng chí ở Nam đã khéo lợi dụng dịp đó để xây dựng và phát triển lực lượng của mình.

LÊ-NIN có nói rằng : Nếu có lợi cho cách mạng, thì dù phải thỏa hiệp với bọn kẻ cướp, chúng ta cũng thỏa hiệp.

Chúng ta cần hòa bình để xây dựng nước nhà, cho nên chúng ta đã ép lòng mà nhân nhượng để giữ hòa bình. Dù thực dân Pháp đã bội ước, đã gây chiến tranh, nhưng gần một năm, tạm hòa bình đã cho chúng ta thời giờ để xây dựng lực lượng căn bản.

Khi Pháp đã cố ý gây chiến tranh, chúng ta không thể nhịn nữa, thì cuộc kháng chiến toàn quốc bắt đầu.

8 — CUỘC TRƯỜNG KỲ KHÁNG CHIẾN.

Địch âm mưu đánh chớp nhoáng. Chúng muốn đánh mau, thắng mau, giải quyết mau, thì Đảng và Chính phủ ta nêu lên khẩu hiệu : trường kỳ kháng chiến.

Địch âm mưu chia rẽ, thì ta nêu lên khẩu hiệu : đoàn kết toàn dân.

Thế là ngay từ lúc đầu, chiến lược ta đã thắng chiến lược địch.

Kháng chiến trường kỳ, thì quân đội phải đủ súng đạn, quân và dân phải đủ ăn,

đủ mặc Nước ta nghèo, kỹ thuật ta kém, những thành phố có chút công nghệ đều bị giặc chiếm. Chúng ta phải dùng tinh thần hăng hái của toàn dân để tìm cách giải quyết sự thiếu kém vật chất. Đảng và Chính phủ bèn nêu ra khẩu hiệu *thi đua ái quốc*. Thi đua mọi mặt, nhưng nhắm ba điểm chính: diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm.

Về thi đua, công nhân ta đã thi đua chế tạo vũ khí cho bộ đội. Bộ đội ta đã hăng hái luyện quân lập công và đã có kết quả tốt. Những cuộc thắng trận vừa qua đã chứng rõ điều đó. Nhân dân ta đã hăng hái thi đua và đã có kết quả khá: kinh tế nước ta lạc hậu, ta kháng chiến đã 4, 5 năm trường, nhưng vẫn chịu đựng được, không đến nỗi quả đói rách; đó là một chứng cớ. Đại đa số đồng bào thoát nạn mù chữ; đó là một kết quả vẻ vang mà thế giới đều khen ngợi. Tôi đề nghị Đại hội ta gửi lời thân ái cảm ơn và khen ngợi bộ đội và đồng bào ta.

Những việc tổ chức, theo dõi, trao đổi và tổng kết kinh nghiệm thì còn kém. Đó là khuyết điểm của chúng ta. Từ nay, chúng ta phải cố gắng sửa chữa những khuyết điểm ấy,

thì *thi đua* chắc sẽ có kết quả nhiều hơn, tốt đẹp hơn nữa.

Quân sự là việc chủ chốt trong kháng chiến.

Lúc bắt đầu kháng chiến, *Quân đội ta* là một quân đội thô ấu. Tinh thần dũng cảm có thừa, nhưng thiếu vũ khí, thiếu kinh nghiệm, thiếu cán bộ, thiếu mọi mặt.

Quân đội địch là một quân đội nổi tiếng trong thế giới. Chúng có hải quân, lục quân, không quân. Chúng lại có đế quốc Anh — Mỹ giúp, nhất là Mỹ.

Lực lượng ta và địch so le nhiều như thế, cho nên lúc đó có người cho rằng: cuộc kháng chiến của ta là «châu chấu đấu voi».

Chỉ nhìn về vật chất, chỉ nhìn ở hiện trạng, chỉ lấy con mắt hẹp hòi mà xem, thì như thế thật. Vì để chống máy bay và đại bác của địch, lúc đó ta phải dùng gậy tầm vông. Nhưng Đảng ta theo chủ nghĩa MÁC — LÊ-NIN, chúng ta không những nhìn vào hiện tại, mà lại nhìn vào tương lai; chúng ta tin chắc vào tinh thần và lực lượng của quần chúng, của dân tộc. Cho nên chúng ta cả quyết trả lời những người lừng chừng và bi quan kia rằng:

Nay tuy châu chấu dẫu voi,
Nhưng mai voi sẽ bị lòi ruột ra.

Sự thật đã chứng tỏ rằng « voi » thực dân đã bắt đầu lòi ruột, mà bộ đội ta đã trưởng thành như con hổ oai hùng.

Dù lúc đầu sức địch mạnh như vậy, sức ta yếu như vậy, mà ta vẫn gan góc kháng chiến, vẫn tranh được nhiều thắng lợi, và tin chắc ta sẽ tranh được thắng lợi cuối cùng. Đó là vì ta có chính nghĩa, vì quân ta dũng cảm, dân ta đoàn kết và quật cường, vì ta được nhân dân Pháp và phe dân chủ thế giới ủng hộ. Mà cũng chính vì *chiến lược ta đúng*.

Đảng và Chính phủ ta đã nhận cuộc kháng chiến có ba giai đoạn:

— *Giai đoạn thứ nhất*, thì ta cốt giữ vững và phát triển chủ lực. Giai đoạn này từ 23-9-1945 đến hết chiến dịch Việt-Bắc, thu đông 1947.

— *Giai đoạn thứ hai*, thì ta tích cực cầm cự và chuẩn bị tổng phản công. Giai đoạn này từ sau chiến dịch Việt-Bắc 1947 đến nay.

— *Giai đoạn thứ ba*, là tổng phản công. Về điểm này, vì không hiểu rõ chính sách của Đảng và Chính phủ, cho nên một số

đồng chí có quan niệm sai lầm. Có người cho rằng khâu hiệu chuẩn bị tổng phản công nêu ra sớm quá. Có người lại muốn biết ngày nào, giờ nào tổng phản công. Có người thì tưởng rằng năm 1950 nhất định tổng phản công, v.v...

Những quan niệm sai lầm ấy rất có hại cho công tác.

Trước hết, chúng ta phải luôn luôn nhớ rằng: *kháng chiến là trường kỳ và gian khổ, nhưng nhất định thắng lợi.*

Kháng chiến phải trường kỳ, vì đất ta hẹp, dân ta ít, nước ta nghèo, ta phải chuẩn bị lâu dài và phải có sự chuẩn bị về toàn diện của toàn dân. Chúng ta cũng phải luôn luôn nhớ rằng: giặc Pháp, so với ta, là một kẻ địch khá mạnh, chúng lại có Mỹ và Anh giúp.

Giặc Pháp là «vỏ quít dày», ta phải có thời gian để mà mài «móng tay nhọn», rồi mới xé toang xác chúng ra.

Chúng ta lại phải hiểu rằng: giai đoạn này có dính líu với giai đoạn khác, nó kế tiếp giai đoạn trước và nó gây những mầm mống cho giai đoạn sau.

Có nhiều sự biến đổi mới sinh ra từ một giai đoạn này đến một giai đoạn khác. Trong một giai đoạn cũng có những sự biến đổi của nó.

Có thể xét tình hình chung mà định ra từng giai đoạn lớn, nhưng không thể tách hẳn từng giai đoạn một cách dứt khoát như người ta cắt cái bánh. Một giai đoạn dài hay ngắn phải tùy theo tình hình trong nước và thế giới, tùy theo sự biến đổi trong lực lượng địch và lực lượng ta.

Chúng ta phải hiểu rằng: trường kỳ kháng chiến có liên hệ mật thiết đến việc chuẩn bị tổng phản công. Kháng chiến trường kỳ nên chuẩn bị tổng phản công cũng phải trường kỳ. Một mặt tùy theo sự biến đổi của lực lượng địch và lực lượng ta, một mặt cũng tùy theo sự biến đổi của tình hình quốc tế, mà tổng phản công có thể đến mau hay chậm.

Vô luận thế nào, chuẩn bị càng cẩn thận, càng đầy đủ, thì tổng phản công càng chắc chắn, càng thuận lợi.

Khẩu hiệu: *chuẩn bị để chuyển mạnh sang tổng phản công* đề ra đầu năm 1950.

Trong một năm đó, chúng ta có chuẩn bị hay không?

Chúng ta có chuẩn bị. Chính phủ đã ra lệnh tổng động viên, đã cổ động thi đua ái quốc. Quân đội và nhân dân đang ra sức chuẩn bị và đã có kết quả tốt, như mọi người đều biết.

Trong năm 1950, ta có chuyển hay không?

Có. Ta có chuyển và ta đang chuyển. Cuộc thắng lợi to về ngoại giao đầu năm và cuộc thắng lợi to về quân sự cuối năm 1950, là chứng cớ rõ rệt.

Đã tổng phản công chưa?

Chúng ta vẫn đang chuẩn bị chuyển mạnh sang tổng phản công, chứ chưa phải đã thực hiện tổng phản công. Phải hiểu rõ chữ chuẩn bị chuyển mạnh sang...

Khi nào chuẩn bị thật đầy đủ thì sẽ tổng phản công. Chuẩn bị càng đầy đủ, thật đầy đủ, thì thời giờ tổng phản công càng mau chóng, tổng phản công càng thuận lợi.

Chúng ta không nên hấp tấp, vội vàng, không nên nóng nảy, sốt ruột.

Quân đội, nhân dân, cán bộ, tất cả mọi người, tất cả mọi ngành đều phải ra sức thi đua chuẩn bị cho đầy đủ. Bao giờ chuẩn bị

đầy đủ thì chúng ta sẽ tổng phản công và lúc đó tổng phản công nhất định sẽ thắng lợi.

9 — SỬA CHỮA NHỮNG KHUYẾT ĐIỂM SAI LÂM

Đảng ta thành tích khá nhiều, nhưng khuyết điểm cũng không ít. Chúng ta cần phải thật thà tự phê bình để sửa chữa. Phải cố sửa chữa để tiến bộ.

Trước khi nêu những khuyết điểm, chúng ta phải nhận rằng Đảng ta có những cán bộ — nhất là cán bộ trong vùng bị tam chiếm — rất dũng cảm, tận tụy, bất kỳ gian nan nguy hiểm thế nào, vẫn cứ đi sát với dân, vẫn cứ bám lấy công việc, không nhút nhát, không than phiền, hy sinh cả tính mệnh cũng không tiếc.

Đó là những chiến sĩ kiêu mẫu của dân tộc, những người con xứng đáng của Đảng.

Điểm lại từ ngày thành lập đến nay, nói chung chính sách của Đảng ta đúng, không đúng sao lập được những thành tích lớn lao như ngày nay? Nhưng có mấy khuyết điểm và nhược điểm lớn dưới đây:

Vì việc học tập chủ nghĩa còn kém, cho nên tư tưởng của nhiều cán bộ và đảng viên chưa thuần thục, trình độ lý luận còn non nớt. Do đó, trong khi thi hành chính sách của Đảng và của Chính phủ, đã xảy ra những khuynh hướng sai lầm hoặc « tả » hoặc hữu (như trong chính sách ruộng đất, Mặt trận, dân tộc thiểu số, tôn giáo, chính quyền v.v...).

Công tác tổ chức cũng còn kém, cho nên nhiều khi không đảm bảo được việc thi hành đúng chính sách của Đảng và của Chính phủ.

Vì vậy, *học tập chủ nghĩa, đổi mới tư tưởng, nâng cao lý luận, chỉnh đốn tổ chức* — là những việc cần kíp của Đảng.

Ngoài ra, ở các cơ quan lãnh đạo các cấp, về lề lối làm việc, về chủ trương và cách lãnh đạo còn có những khuyết điểm khá phổ thông và nghiêm trọng. Ấy là những, bệnh *chủ quan, quan liêu, mệnh lệnh, hẹp hòi và bệnh cố chấp*.

Bệnh *chủ quan* tỏ ra ở tư tưởng cho rằng trường kỳ kháng chiến có thể trở thành đoàn kỳ kháng chiến.

Bệnh *quan liêu* tỏ ra ở chỗ thích giấy tờ, xa quần chúng, không điều tra nghiên cứu,

không kiểm tra theo dõi việc thi hành, không học tập kinh nghiệm của quần chúng.

Bệnh mệnh lệnh tỏ ra ở chỗ hay dựa vào chính quyền mà bắt dân làm, ít tuyên truyền giải thích cho dân tự giác, tự động.

Bệnh hẹp hòi tỏ ra ở chỗ đối với người ngoài Đảng nhiều khi quá khắt khe, hoặc phớt người ta đi, không chịu bàn bạc, hỏi han ý kiến.

Còn bệnh công thần thì tỏ ra như thế này:

— Cây mình có một ít thành tích, thì tự kiêu tự đại, cho mình là « cứu tinh » của dân. « công thần » của Đảng. Rồi đòi địa vị, đòi danh vọng. Việc to không làm được, việc nhỏ không muốn làm. Bệnh công thần rất có hại cho đoàn kết ở trong Đảng cũng như ở ngoài Đảng.

— Cây thế mình là người của Đảng, phớt cả kỷ luật và cả cấp trên trong các đoàn thể nhân dân hoặc cơ quan Chính phủ.

Những đồng chí mắc bệnh ấy không hiểu rằng : mỗi đảng viên cần phải làm kiểu mẫu phục tùng kỷ luật, chẳng những kỷ luật của Đảng, mà cả kỷ luật của các đoàn thể nhân dân và của cơ quan chính quyền cách mạng.

Trong Đảng có những bệnh ấy và bệnh khác, Trung ương cũng phải chịu một phần trách nhiệm. Vì Trung ương chưa chú trọng việc kiểm tra. Sự huấn luyện về chủ nghĩa tuy có, nhưng chưa được khắp, chưa được đủ. Dân chủ trong Đảng chưa được thực hiện rộng rãi. Phê bình và tự phê bình chưa thành nền nếp thường xuyên.

Tuy nhiên, những việc đó đang được chấn chỉnh phần nào. Những cuộc kiểm thảo và phong trào phê bình và tự phê bình gần đây đã mang lại kết quả tốt, mặc dầu còn có chỗ lệch lạc.

Đồng chí XÍT-TA-LIN có nói: đảng cách mạng cần phê bình và tự phê bình cũng như người ta cần không khí. Và: kiểm tra chặt chẽ thì có thể tránh được nhiều khuyết điểm nặng nề.

Từ nay, Đảng phải tìm cách giáo dục chủ nghĩa cho phổ biến, đề nâng cao tư tưởng chính trị của đảng viên. Phải phát triển lối làm việc lập thể. Phải củng cố mối liên hệ giữa Đảng và quần chúng. Phải đề cao tinh thần kỷ luật, tinh thần nguyên tắc, tinh thần đảng của mỗi đảng viên. Phải mở rộng phong trào phê bình và tự phê bình ở trong Đảng, ở các cơ quan, các đoàn thể, trên các

bảo chỉ cho đến nhân dân. Phê bình và tự phê bình phải thường xuyên, thiết thực, dân chủ, từ trên xuống và từ dưới lên. Sau hết là Đảng phải có sự kiểm tra chặt chẽ.

Làm được như thế thì khuyết điểm sẽ bớt, và tiến bộ sẽ mau.

10 — TÌNH HÌNH MỚI VÀ NHIỆM VỤ MỚI

A — TÌNH HÌNH MỚI:

Mỗi người đều biết rằng ngày nay thế giới chia làm hai phe rõ rệt :

— *Phe dân chủ* do Liên-xô lãnh đạo, gồm nước xã hội chủ nghĩa, các nước dân chủ mới ở châu Âu và ở châu Á. Nó gồm cả các dân tộc bị áp bức đang đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc xâm lược, và các đoàn thể dân chủ cùng những nhân sĩ dân chủ ở các nước tư bản.

Phe dân chủ là một lực lượng rất mạnh và ngày càng mạnh thêm. Vài điểm dưới đây đủ chứng tỏ điều đó :

Thử xem địa đồ thế giới : nước Liên-xô xã hội chủ nghĩa và các nước dân chủ mới từ Đông-Âu sang Đông-Á liền thành một khối rộng lớn, gồm 800 triệu nhân dân; trong khối

Ấy các dân tộc đoàn kết, cùng chung một mục đích, không có chút gì mâu thuẫn. Nó đại biểu cho sự tiến bộ, cho tương lai tươi sáng của loài người. Đó là một lực lượng vô cùng mạnh mẽ.

Trong Đại hội lần thứ hai của mặt trận Hòa bình họp ở thủ đô nước Ba-lan hồi tháng 11-1950, các đại biểu của 500 triệu chiến sĩ hòa bình ở 81 nước đã thể kiên quyết giữ gìn hòa bình thế giới và chống đế quốc chiến tranh. Đó là *Mặt trận thống nhất* của thế giới hòa bình và dân chủ. Đó là một lực lượng rất mạnh và ngày càng thêm mạnh.

— *Phe phản dân chủ* do Mỹ cầm đầu. Ngay lúc chiến tranh thế giới lần thứ hai vừa kết thúc, Mỹ đã trở nên trùm đế quốc, trùm phản động thế giới. Anh với Pháp là tay phải, tay trái của Mỹ, các chính phủ phản động ở phương Đông và phương Tây là lâu la của Mỹ. Bọn *Ti-tô* là chó săn của Mỹ.

Với tham vọng làm chúa thế giới, Mỹ một tay thì cầm đồng đô-la để lợi dụ thiên hạ, một tay thì cầm bom nguyên tử để uy hiếp thế giới. Nào chính sách Tờ-ru-ma-n, nào kế hoạch Mác-san, nào hiệp ước Đại-tây-dương, nào chương trình Đông-Nam Á. Tất cả những

thủ đoạn ấy của Mỹ đều nhằm vào mục đích chuẩn bị chiến tranh thế giới lần thứ ba.

Những tham vọng của Mỹ gặp phải một sức ngăn trở to lớn: sức ấy tức là lực lượng vĩ đại của Liên-xô, phong trào dân chủ, hòa bình và phong trào dân tộc giải phóng đang sôi nổi khắp thế giới.

Chính sách Mỹ hiện nay là: Ở châu Á thì giúp bọn phản động như Tưởng-giới-Thạch, Lý-thừa-Văn, Bảo-Đại, v.v...; giúp đế quốc Anh chống kháng chiến của Mã-lai, giúp thực dân Pháp chống kháng chiến của Việt-nam. Mỹ thì tự ra tay chiến tranh xâm lược ở Triều-tiên và chiếm Đài-loan để hòng phá cách mạng Trung-quốc.

Ở châu Âu thì Mỹ do kế hoạch Mác-san và hiệp ước Đại-tây-dương mà nắm quyền quân sự, chính trị, kinh tế của các nước ở Tây-Âu, đồng thời ra sức vũ trang cho các nước ấy, bắt buộc các nước ấy phải cung cấp lính để làm bia đỡ đạn cho Mỹ, như kế hoạch lập ra 70 sư đoàn ở Tây-Âu do một người Mỹ làm Tổng tư lệnh.

Nhưng phe Mỹ có rất nhiều chỗ yếu:

Ngoài sức mạnh của phe dân chủ, phe Mỹ còn bị một lực lượng khác đe dọa - ấy là kinh tế khủng hoảng.

Nội bộ phe Mỹ có nhiều mâu thuẫn. Vài thí dụ: Mỹ muốn Tây-Đức lập một quân đội gồm 10 sư đoàn, bị nhân dân Pháp phản đối. Anh thì ngấm ngầm chống Mỹ vì tranh nhau các mỏ dầu ở Cận-đông và tranh nhau ảnh hưởng ở Viễn-đông.

Nhân dân, nhất là các tầng lớp lao động các nước bị Mỹ «giúp», đều oán ghét Mỹ, vì Mỹ lấn quyền kinh tế của họ, đụng chạm đến quyền độc lập của nước họ.

Mỹ tham quá, muốn lập căn cứ địa khắp hoàn cầu; nhóm phản động nào, chính phủ phản động nào, Mỹ cũng giúp. Mặt trận của Mỹ quá dài, quá rộng, thành thử lực lượng của Mỹ ắt phải mỏng manh. Chứng cứ rõ rệt là Mỹ cùng 40 nước chư hầu của Mỹ đánh với một nước Triều tiên mà cũng đang thất bại. Mỹ giúp phe phản động Trung-quốc là Quốc dân đảng do Tưởng-giới-Thạch làm trùm, nhưng họ Tưởng vẫn thất bại. Mỹ giúp thực dân Pháp ở Việt-nam, mà kháng chiến Việt-nam vẫn thắng.

Nói tóm lại: chúng ta có thể đoán chắc rằng phe đế quốc phản động nhất định sẽ thua, phe hòa bình và dân chủ nhất định sẽ thắng.

Việt-nam ta là một bộ phận của phe dân chủ thế giới. Hiện nay lại là một đồn lũy chống đế quốc, chống phe phản dân chủ do Mỹ cầm đầu.

Từ ngày bắt đầu kháng chiến, Anh và Mỹ đã giúp thực dân Pháp. Nhưng từ 1950, Mỹ đã công khai can thiệp vào nước ta.

Cuối năm 1950, Anh cùng Pháp chuẩn bị lập một mặt trận « thống nhất » để cùng nhau hợp sức chống kháng chiến Mã-lai và kháng chiến Việt-nam.

Thế là tình hình thế giới định dạng mặt thiết với nước ta. Thắng lợi của phe dân chủ cũng là thắng lợi của ta, mà ta thắng lợi cũng là phe dân chủ thắng lợi. Vì vậy, khẩu hiệu chính của ta ngày nay là: *tiêu diệt thực dân Pháp và đánh bại bọn can thiệp Mỹ, giành thống nhất độc lập hoàn toàn, bảo vệ hòa bình thế giới.*

II. NHIỆM VỤ MỚI:

Các đồng chí Trung ương sẽ báo cáo rõ về những vấn đề quan trọng, như chính cương, điều lệ, quân sự, chính quyền, Mặt trận dân tộc thống nhất, kinh tế v.v... Báo cáo này chỉ nêu ra mấy nhiệm vụ chính trong những nhiệm vụ mới của chúng ta là:

1 - Đưa kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn,

2 - Tổ chức Đảng lao động Việt-nam.

1 - Chúng ta phải ra sức phát triển lực lượng của quân đội và của nhân dân để đánh thắng nữa, đánh thắng mãi, để tiến tới tổng phản công.

Nhiệm vụ này nhằm vào mấy điều chính :

— Trong công việc xây dựng và phát triển quân đội, chúng ta phải ra sức đẩy mạnh việc xây dựng và củng cố công tác chính trị và quân sự trong bộ đội ta. Phải nâng cao giác ngộ chính trị, nâng cao chiến thuật, và kỹ thuật, nâng cao kỷ luật, kỷ cương của bộ đội ta. Phải làm cho quân đội ta thành một quân đội chân chính của nhân dân.

Đồng thời, phải phát triển và củng cố dân quân du kích về mặt : tổ chức, huấn luyện, chỉ đạo, và sức chiến đấu. Phải làm cho lực lượng của dân quân du kích thành những tấm lưới sắt rộng rãi và chắc chắn, chằng khắp mọi nơi, địch mò đến đâu là mắc lưới đến đó.

— Phát triển tình thần yêu nước. Dân ta có một lòng đồng nắn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay,

mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước.

Lịch sử ta đã có nhiều cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ tinh thần yêu nước của dân ta. Chúng ta có quyền tự hào vì những trang lịch sử vẻ vang thời đại Bà Trưng, Bà Triệu, Trần-hưng-Đạo, Lê-Lợi, Quang-Trung, v.v.. Chúng ta phải ghi nhớ công lao của các vị anh hùng dân tộc, vì các vị ấy là tiêu biểu của một dân tộc anh hùng.

Đồng bào ta ngày nay cũng rất xứng đáng với Tổ tiên ta ngày trước. Từ các cụ già tóc bạc đến các cháu nhi đồng trẻ thơ, từ những kiều bào ở nước ngoài đến những đồng bào ở vùng tạm bị chiếm, từ nhân dân miền ngược đến miền xuôi, ai cũng một lòng nồng nàn yêu nước, ghét giặc. Từ những chiến sĩ ngoài mặt trận chịu đói mấy ngày để bám sát lấy giặc dặng tiêu diệt giặc, đến những công chức ở hậu phương nhịn ăn để ủng hộ bộ đội, từ những phụ nữ khuyên chồng con đi tòng quân mà mình thì xung phong giúp việc vận tải, cho đến các bà mẹ chiến sĩ săn sóc yêu thương bộ đội như con đẻ của mình. Từ

những nam nữ công nhân và nông dân thi đua tăng gia sản xuất, không quản khó nhọc để giúp một phần vào kháng chiến, cho đến những đồng bào điền chủ quyên đất ruộng cho Chính phủ... Những cử chỉ cao quý đó, tuy khác nhau nơi việc làm, nhưng đều giống nhau nơi lòng nồng nàn yêu nước.

Tinh thần yêu nước cũng như các thứ của quý. Có khi được trưng bày trong tủ kính, trong bình pha-lê, rõ ràng dễ thấy. Nhưng cũng có khi cất dấu kín đáo trong rương, trong hòm. Bổn phận của chúng ta là làm cho những của quý kín đáo ấy đều được đưa ra trưng bày. Nghĩa là phải ra sức giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo, làm cho tinh thần yêu nước của tất cả mọi người đều được thực hành vào công việc yêu nước, công việc kháng chiến.

Tinh thần yêu nước chân chính khác hẳn với tinh thần «vi quốc» của bọn đế quốc phản động. Nó là một bộ phận của tinh thần quốc tế. Chính do tinh thần yêu nước mà quân đội và nhân dân Liên-xô đã đánh tan bọn phát-xít Đức — Nhật và giữ vững Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, và do đó mà giúp đỡ giai cấp công nhân và các dân tộc bị áp bức trên thế giới. Chính vì do tinh thần yêu nước mà

Quân Giải phóng và nhân dân Trung-quốc đã đánh tan bọn bán nước là Tưởng-giới-Thạch và đuổi được bọn đế quốc Mỹ. Chính do tinh thần yêu nước mà quân đội và nhân dân Triều-tiên cùng quân tình nguyện Trung-quốc đang đánh cho bọn đế quốc Mỹ và phe lũ chạy dài. Chính do tinh thần yêu nước mà quân đội và nhân dân ta đã mấy năm trường, chịu đựng trăm đắng nghìn cay, kiên quyết đánh cho tan bọn thực dân cướp nước và bọn Việt-gian phản quốc, kiên quyết xây dựng một nước Việt-nam độc lập, thống nhất, dân chủ, tự do, phú cường, một nước Việt-nam dân chủ mới.

— Đẩy mạnh thi đua ái quốc. Trước hết là bộ đội thi đua diệt giặc lập công; hải là nhân dân thi đua tăng gia sản xuất. Chúng ta phải đưa tất cả tinh thần và năng lực mà đẩy mạnh hai việc đó.

— Trong công việc to tát kháng chiến kiến quốc, Mặt trận Liên-Việt — Việt-minh, công đoàn, nông hội và các đoàn thể quần chúng có một tác dụng rất to lớn. Chúng ta phải giúp cho các đoàn thể ấy phát triển, củng cố và hoạt động thực sự.

— Về chính sách ruộng đất, ở những vùng tự do, phải triệt để thi hành giảm tô, giảm

tức, tịch thu ruộng đất của thực dân Pháp và Việt-gian tam cấp cho dân cày nghèo và gia đình các chiến sĩ, để cải thiện đời sống cho dân cày và nâng cao tinh thần cùng lực lượng kháng chiến của họ.

— Về kinh tế tài chính, phải bảo vệ và phát triển nền tảng kinh tế của ta, đấu tranh kinh tế với địch: Thuế khóa phải công bằng hợp lý. Việc thu và chi của tài chính phải tiến đến thẳng băng, để đảm bảo sự cung cấp cho bộ đội, và nhân dân.

— Xúc tiến công tác văn hóa để đào tạo con người mới và cán bộ mới cho công cuộc kháng chiến kiến quốc. Phải triệt để tẩy trừ mọi di tích thuộc địa và ảnh hưởng nô dịch của văn hóa đế quốc. Đồng thời, phát triển những truyền thống tốt đẹp của văn hóa dân tộc và hấp thụ những cái mới của văn hóa tiến bộ thế giới, để xây dựng một nền văn hóa Việt-nam có tính chất dân tộc, khoa học và đại chúng.

Chúng ta thắng trận, thì những vùng bị tam chiếm sẽ được lần lượt giải phóng. Vì vậy, chúng ta phải ra sức chuẩn bị sẵn sàng để củng cố những vùng mới được giải phóng về mọi mặt.

— Tính mệnh và tài sản của *kiều dân* nước ngoài tuân theo pháp luật Việt-nam, phải được bảo hộ. Đối với *Hoa kiều*, thì nên khuyến khích họ tham gia kháng chiến Việt-nam. Nếu họ tình nguyện, thì sẽ được hưởng mọi quyền lợi và làm mọi nghĩa vụ như công dân Việt-nam.

Chúng ta kháng chiến, dân tộc bạn *Miên*, *Lào* cũng kháng chiến. Bọn thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ là kẻ thù của ta và của dân tộc *Miên*, *Lào*. Vì vậy, ta phải ra sức giúp đỡ anh em *Miên*, *Lào*, giúp đỡ kháng chiến *Miên*, *Lào*. Và tiến đến thành lập Mặt trận dân tộc Việt — *Miên* — *Lào*.

— Chúng ta kháng chiến thắng lợi, một phần là nhờ sự đồng tình của *các nước bạn* và nhân dân thế giới. Vì vậy, chúng ta phải củng cố tình thân thiện giữa nước ta và *các nước bạn*, giữa dân ta và nhân dân *các nước trên thế giới*.

2 — Để thực hiện những điểm ấy, chúng ta phải có một Đảng công khai, tổ chức hợp với tình hình thế giới và tình hình trong nước, để lãnh đạo toàn dân đấu tranh cho đến thắng lợi, Đảng đó lấy tên ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT-NAM.

Về thành phần, Đảng lao động Việt-nam sẽ kết nạp những công nhân, nông dân, lao động trí óc, thật hăng hái, thật giác ngộ cách mạng.

Về lý luận, Đảng lao động Việt-nam theo chủ nghĩa MÁC — LÊ-NIN.

Về tổ chức, Đảng lao động Việt-nam theo chế độ dân chủ tập trung.

Về kỷ luật, Đảng lao động Việt-nam phải có kỷ luật sắt, đồng thời là kỷ luật tự giác.

Về luật phát triển, Đảng lao động Việt-nam dùng lối phê bình và tự phê bình để giáo dục đảng viên, giáo dục quần chúng.

Về mục đích trước mắt, Đảng lao động Việt-nam đoàn kết và lãnh đạo toàn dân kháng chiến cho đến thắng lợi hoàn toàn, tranh lại thống nhất và độc lập hoàn toàn; lãnh đạo toàn dân thực hiện dân chủ mới, xây dựng điều kiện để tiến đến chủ nghĩa xã hội.

Đảng lao động Việt-nam phải là một đảng to lớn, mạnh mẽ, chắc chắn, trong sạch, cách mạng triệt để.

Đảng lao động Việt-nam phải là người lãnh đạo sáng suốt, kiên quyết, trung thành của giai cấp công nhân và nhân dân lao động.

của nhân dân Việt-nam, để đoàn kết và lãnh đạo dân tộc kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn, để thực hiện dân chủ mới.

Trong giai đoạn này, quyền lợi của giai cấp công nhân và nhân dân lao động và của dân tộc là một. Chính vì Đảng lao động Việt-nam là đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên nó phải là đảng của dân tộc Việt-nam.

Nhiệm vụ thứ nhất, nhiệm vụ cấp bách nhất của Đảng ta ngày nay là phải đưa kháng chiến đến thắng lợi. Các nhiệm vụ khác đều phải phụ thuộc vào đó.

Công việc của chúng ta rất to lớn. Tiền đồ của chúng ta rất vẻ vang. Song chúng ta còn phải kinh qua nhiều khó khăn. Kháng chiến có những khó khăn của kháng chiến. Thắng lợi cũng có những khó khăn của thắng lợi. Thí dụ:

— Tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân chưa đủ thành thục để đối phó với mọi cuộc biến đổi mới trong nước và ngoài thế giới.

— Đế quốc Mỹ có thể giúp giặc Pháp nhiều hơn nữa do đó mà giặc Pháp có thể càng cường hơn nữa.

— Công việc ngày càng nhiều, mà ta còn thiếu cán bộ, cán bộ còn thiếu năng lực và kinh nghiệm.

— Giải quyết vấn đề kinh tế và tài chính thế nào cho hợp lý, cho lợi dân, v.v.

Chúng ta không sợ khó khăn. Nhưng chúng ta phải trông thấy trước và trông thấy rõ, phải chuẩn bị sẵn sàng để giải quyết những khó khăn ấy.

Với sự đoàn kết nhất trí và lòng kiên quyết quật cường của Đảng, của Chính phủ và của toàn dân, chúng ta nhất định khắc phục được mọi khó khăn để đi đến hoàn toàn thắng lợi.

Cách mạng tháng 10 thành công. Cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của Liên-xô thành công. Cách mạng Trung-quốc thành công. Những thành công vĩ đại ấy đã mở đường cho sự thành công của cách mạng nước ta và nhiều nước khác trên thế giới.

Ta có một Đảng to lớn mạnh mẽ. To lớn, mạnh mẽ là vì có chủ nghĩa MÁC — LÊ-NIN, vì sự cố gắng không ngừng của toàn thể đảng viên, vì được toàn quân và toàn dân thương yêu, tin cậy, ủng hộ.

Ta có những người anh, người bạn sáng suốt nhất, xứng đáng nhất của loài người — là đồng chí XIT-TA-LIN và đồng chí MAO-TRẠCH-ĐÔNG.

Vì vậy, tôi chắc rằng: chúng ta sẽ làm trọn nhiệm vụ nặng nề mà vẻ vang là:

— Xây dựng một Đảng lao động Việt-nam rất mạnh mẽ,

— Đưa kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn,

— Xây dựng Việt-nam dân chủ mới,

— Góp sức vào việc giữ gìn dân chủ thế giới và hòa bình lâu dài.